

Số: *1658* /HD-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày *12* tháng 9 năm 2016

HƯỚNG DẪN

Xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2020-2025

Thực hiện Hướng dẫn số 05-HD/BTCTU ngày 28 tháng 7 năm 2016 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hòa Bình về việc Hướng dẫn xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo.

Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2020 - 2025 như sau:

I. NHỮNG YÊU CẦU CHUNG

1. Mục đích

- Tạo sự chủ động, khắc phục tình trạng hẫng hụt trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảm bảo tính kế thừa, phát triển và sự chuyển tiếp liên tục giữa các thế hệ cán bộ, giữ vững đoàn kết nội bộ cơ quan và ổn định chính trị.

- Chuẩn bị từ xa và tạo nguồn cán bộ làm căn cứ để bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ đảm nhận chức danh lãnh đạo, quản lý của ngành Giáo dục và Đào tạo có phẩm chất chính trị vững vàng, trong sáng về đạo đức, có trình độ và năng lực chuyên môn, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu đáp ứng yêu cầu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của ngành.

2. Thống nhất nhận thức về công tác quy hoạch cán bộ:

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy phải quán triệt nhận thức rõ công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý là công tác phát hiện sớm nguồn cán bộ trẻ có đức, có tài, có triển vọng và khả năng lãnh đạo, quản lý đưa vào quy hoạch để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài của địa phương, cơ quan, đơn vị. Xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý là kế hoạch tổng thể, dài hạn đồng thời phải gắn kết với các khâu khác trong công tác cán bộ như: nhận xét, đánh giá cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; luân chuyển, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ đó theo quy hoạch.

- Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ chính trị và thực tế đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị; phải thông qua thực tiễn của sự nghiệp đổi mới, phong trào thi đua yêu nước của quần chúng để phát hiện những người có phẩm chất và năng lực, nhất là năng lực chỉ đạo thực tiễn tốt,

làm việc năng động, sáng tạo, có hiệu quả, cũng như các nhân tố mới có nhiều triển vọng phát triển để đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Có quan điểm giai cấp công nhân trong công tác quy hoạch cán bộ: chú ý phát hiện, bồi dưỡng cán bộ trưởng thành từ thực tế cơ sở; chủ động và sớm phát hiện cán bộ có triển vọng, trẻ, nhằm sớm đưa vào quy hoạch dự nguồn cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; quan tâm, tạo nguồn để tăng tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ, xuất thân từ công nhân, nông dân, con em các gia đình có công với cách mạng, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, không phân biệt đảng viên hay quần chúng ngoài Đảng.

- Để quy hoạch cán bộ sát với thực tiễn và có tính khả thi, phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng thời kỳ để xác định tiêu chuẩn, cơ cấu đội ngũ cán bộ trong quy hoạch (trình độ, chuyên môn, lĩnh vực công tác, độ tuổi, nam, nữ, dân tộc...); phải nắm chắc đội ngũ cán bộ hiện có, dự báo được nhu cầu cán bộ trước mắt và lâu dài, trên cơ sở đó mới tiến hành lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch, đồng thời xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch.

- Trong quy hoạch cán bộ phải giữ vững nguyên tắc công tác cán bộ của Đảng, cụ thể:

+ Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phải đặt dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo có thẩm quyền, đồng thời có sự phân cấp hợp lý về thẩm quyền quy hoạch cán bộ, phù hợp với phân cấp quản lý, sử dụng cán bộ của tỉnh, địa phương, đơn vị.

+ Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác quy hoạch cán bộ; Đảng thống nhất lãnh đạo và quản lý đội ngũ cán bộ, bảo đảm vai trò lãnh đạo tập trung của cấp ủy, tập thể lãnh đạo; phát huy trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu.

3. Phải đánh giá đúng cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

3.1. Đánh giá cán bộ là tiền đề, là khâu bắt buộc thực hiện trước khi tiến hành quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý. Nội dung và quy trình đánh giá cán bộ là căn cứ để lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch, là tiêu chuẩn chức danh cán bộ, bao gồm tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa VIII) và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ theo các nội dung cơ bản sau:

- *Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống*: Nhận thức, tư tưởng chính trị; việc chấp hành chủ trương, đường lối, quy chế, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tính trung thực, công tâm, khách quan; ý thức tổ chức kỷ luật; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, chống chủ nghĩa cá nhân; bản

thân cán bộ và gia đình phải gương mẫu chấp hành đúng pháp luật, không lợi dụng chức quyền để mưu cầu lợi ích riêng.

- *Năng lực thực tiễn*: Thể hiện ở kết quả và hiệu quả công việc, tinh thần chủ động, sáng tạo, mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ cán bộ; năng lực điều hành tổ chức thực hiện, khả năng dự báo tình hình, xử lý những tình huống phức tạp phát sinh trong ngành, lĩnh vực, địa phương công tác.

- *Về uy tín*: Thể hiện thông qua việc đánh giá cán bộ hằng năm và lấy phiếu tín nhiệm trong nhiệm kỳ.

- *Sức khỏe*: bảo đảm có sức khỏe để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của chức danh theo quy hoạch.

- *Chiều hướng và triển vọng phát triển, khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi được bố trí vào chức danh cao hơn*.

Tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ sở các cơ quan, đơn vị căn cứ tiêu chuẩn chung của cán bộ nêu trên và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị mình để xây dựng tiêu chuẩn cụ thể cho các chức danh cán bộ cấp mình quản lý; đồng thời căn cứ Quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý ban hành kèm theo Quyết định số 243-QĐ/TU ngày 29/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị mình để xây dựng tiêu chuẩn cụ thể cho các chức danh cán bộ cấp mình quản lý; đồng thời dựa trên các tiêu chuẩn đó tiến hành đánh giá cán bộ hiện nay và triển vọng phát triển của cán bộ đó để đưa vào quy hoạch. Nội dung đánh giá cán bộ để đưa vào quy hoạch thực hiện theo Quyết định số 1197-QĐ/TU ngày 19/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 02-HD/BTCTU ngày 25/11/2015 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về thực hiện Quy chế đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ.

3.2. *Thẩm quyền đánh giá cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch:*

- Người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng cán bộ.

- Tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ sở nơi cán bộ công tác đánh giá (sau khi đã tham khảo ý kiến của chi ủy nơi cán bộ cư trú về bản thân và gia đình cán bộ).

- Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ: Tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị xem xét, đánh giá, kết luận.

- Kết luận về đánh giá cán bộ được thể hiện bằng văn bản, công khai trong tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị. Cấp có thẩm quyền quy hoạch cán bộ quyết định hình thức công khai đánh giá đối với cán bộ. Kết quả đánh giá cán bộ hằng năm (không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét) được sử dụng cho

việc lựa chọn, giới thiệu cán bộ vào quy hoạch, trường hợp cán bộ có vấn đề phát sinh thì đánh giá, kết luận bổ sung.

4. Quy hoạch cán bộ phải bảo đảm phương châm “mở” và “động”

- *Quy hoạch “mở”* được hiểu là một chức danh cần quy hoạch một số người và một người có thể quy hoạch vào một số chức danh; giới thiệu cán bộ vào quy hoạch không khép kín trong từng cơ quan, đơn vị, không chỉ đưa vào quy hoạch những cán bộ tại chỗ mà cần xem xét, đưa vào quy hoạch cả các đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng đảm nhiệm chức danh quy hoạch ở cơ quan, đơn vị khác.

Đối với cán bộ có trong quy hoạch ở nơi khác, được đề xuất, giới thiệu vào quy hoạch của cơ quan, đơn vị mình, cơ quan tham mưu về tổ chức cán bộ phòng (ban) tổ chức cán bộ cần liên hệ với cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác để thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đưa vào quy hoạch, thông báo cho địa phương, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác và cá nhân cán bộ đó biết, không tổ chức lấy phiếu giới thiệu đối với nhân sự đó (cả nơi cán bộ đang công tác và nơi đưa cán bộ vào quy hoạch).

Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch có trách nhiệm bổ sung nhân sự từ nơi khác vào quy hoạch của cấp dưới.

- *Quy hoạch “động”* là quy hoạch được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh theo sát sự phát triển của cán bộ; kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không có triển vọng phát triển qua kết quả đánh giá cán bộ hoặc uy tín thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hằng năm; bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có triển vọng phát triển.

5. Môi quan hệ giữa quy hoạch cán bộ và bố trí nhân sự

- Bố trí nhân sự là lựa chọn cán bộ trong quy hoạch để bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đảm đương ngay vị trí lãnh đạo, quản lý khi có nhu cầu hoặc khi đến kỳ đại hội Đảng các cấp...

- Quy hoạch cán bộ là tạo nguồn để chủ động chuẩn bị cán bộ cho việc bổ nhiệm, bố trí nhân sự nêu trên. Cán bộ trong quy hoạch là những đồng chí có triển vọng đảm nhận chức danh quy hoạch, do vậy, ở thời điểm đưa vào quy hoạch không nhất thiết phải đáp ứng đầy đủ điều kiện và tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch, mà cần được rèn luyện, thử thách, đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn của chức danh quy hoạch. Các điều kiện về kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới, về độ tuổi, về trình độ đào tạo quy định trong Nghị quyết số 42-NQ/TW, ngày 30/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) không phải là tiêu chuẩn để đưa cán bộ vào quy hoạch, mà là tiêu chuẩn cần có để được bổ nhiệm hoặc giới thiệu cán bộ ứng cử các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

6. Quy hoạch đối với cán bộ đương chức

Thông nhất thực hiện chủ trương chỉ quy hoạch cán bộ lên chức vụ cao hơn, không đưa vào danh sách quy hoạch diện tái cử, tái bổ nhiệm chức vụ đang đảm nhiệm khi xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo, cũng như khi rà soát, bổ sung quy hoạch của nhiệm kỳ hiện tại. Các đồng chí đương nhiệm về nguyên tắc đã có đủ tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ đang đảm nhiệm, nếu có triển vọng phát triển thì đưa vào quy hoạch chức vụ cao hơn; nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện tiếp tục tái cử sẽ là nguồn đương nhiên để xem xét khi tiến hành công tác nhân sự của khóa mới, nhiệm kỳ hoặc giai đoạn tiếp theo.

7. Số lượng nguồn đưa vào quy hoạch

- Đối với quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy các cấp, cần bảo đảm nguồn quy hoạch có số lượng từ 1,5 - 2 lần so với số lượng cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy đương nhiệm.

- Đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý, tối thiểu phải quy hoạch 2 - 3 người vào 01 chức danh; không quy hoạch 01 chức danh chỉ có 01 người.

- Không quy hoạch 1 người vào quá 3 chức danh; không quy hoạch 01 chức danh quá 4 người.

8. Yêu cầu về độ tuổi và cơ cấu cán bộ nữ, cán bộ trẻ trong quy hoạch

8.1. Về độ tuổi:

- Yêu cầu về độ tuổi ghi trong Nghị quyết số 42-NQ/TW xuất phát từ yêu cầu trẻ hóa đội ngũ cán bộ (mỗi nhiệm kỳ đổi mới từ 30% - 40% cấp ủy viên các cấp), cần đưa vào quy hoạch những đồng chí có triển vọng, nhưng phải trẻ tuổi (có độ tuổi từ 40 tuổi trở xuống đối với cả nam và nữ), để có quỹ thời gian cho việc đào tạo, bồi dưỡng về lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ và kinh qua thực tiễn lãnh đạo, quản lý ở cấp dưới. Để đến khi bố trí cán bộ vào chức danh quy hoạch, phải bảo đảm những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy hoặc lần đầu bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo, quản lý phải đủ tuổi công tác từ hai nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn một nhiệm kỳ (mỗi nhiệm kỳ là 5 năm).

- Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch cấp ủy là thời điểm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp, đại hội Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể theo Điều lệ. Thời điểm tính tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan Nhà nước là thời điểm bầu cử Quốc hội, bầu cử hội đồng nhân dân các cấp

Về cơ cấu 3 độ tuổi: Kết luận số 24-KL/TW, ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị yêu cầu: Duy trì nghiêm cơ cấu ba độ tuổi trong quy hoạch cấp ủy và ban lãnh đạo, quản lý các cấp. Đề án quy hoạch ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý phải bảo đảm cơ cấu 3 độ tuổi; giãn cách

giữa các độ tuổi là 5 năm, cấp có thẩm quyền chỉ phê duyệt quy hoạch khi đáp ứng yêu cầu này.

8.2. Về tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ tuổi trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số trong quy hoạch:

- Bảo đảm tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ tuổi trẻ không dưới 15% trong quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo các cấp. Đồng thời, thực hiện chủ trương: Đối với cấp huyện và tương đương trở lên nhất thiết phải có cán bộ nữ trong cơ cấu tập thể lãnh đạo (ban thường vụ cấp ủy, thường trực hội đồng nhân dân, lãnh đạo ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố; lãnh đạo các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh...).

- Ưu tiên quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số là nữ, trẻ, nhằm phù hợp với đặc điểm địa phương, đơn vị và yêu cầu về tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số theo Hướng dẫn số 18/HD-UBND, ngày 03/3/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ và Ủy ban Dân tộc về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số.

9. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch.

- Tập thể lãnh đạo Sở chủ trì phối hợp với cấp ủy cơ sở; Ban cán sự Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Thực hiện công khai trong công tác quy hoạch cán bộ

- Các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ được công khai để cán bộ, đảng viên tham gia bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch ở cơ quan, đơn vị được biết.

- Danh sách cán bộ đưa vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch được công khai trong tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị; đồng thời thông báo cho cá nhân cán bộ biết.

- Danh sách cán bộ được cấp trên phê duyệt đưa vào quy hoạch các chức danh do cấp trên quản lý được gửi cho cấp dưới để thông báo trong tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị; đồng thời thông báo cho cá nhân cán bộ đó biết.

II. NỘI DUNG

1. Thẩm quyền và đối tượng quy hoạch

1.1. Cấp có thẩm quyền xây dựng, quyết định quy hoạch

- Cấp ủy và lãnh đạo Sở có thẩm quyền quy hoạch các chức danh: Giám đốc, Phó Giám đốc Sở; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Sở; Báo cáo kết quả quy hoạch Giám đốc, Phó Giám đốc Sở về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình Ban

Thường vụ tỉnh ủy phê duyệt và có thẩm quyền quyết định phê duyệt các chức danh trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở.

- Cấp ủy và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở có thẩm quyền quy hoạch các chức danh: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị. Báo cáo kết quả quy hoạch Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị và tương đương về Sở trình cấp ủy và lãnh đạo Sở phê duyệt và có thẩm quyền quyết định phê duyệt các chức danh trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị.

Các cơ quan có thẩm quyền nêu trên, sau đây gọi chung là “tập thể lãnh đạo”.

1.2 Thẩm quyền xây dựng, quyết định quy hoạch của tập thể lãnh đạo và cấp ủy Sở được thực hiện thông qua các nội dung cụ thể sau:

- Xây dựng quy hoạch và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (gửi qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) phê duyệt: quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng và quyết định quy hoạch các chức danh đã phân cấp cho tập thể lãnh đạo trực tiếp quản lý như: Cấp trưởng, cấp phó các phòng Sở; cấp trưởng, cấp phó các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở;

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp dưới xây dựng và thực hiện quy hoạch đối với các chức danh cán bộ đã phân cấp cho cấp dưới quản lý; phê duyệt và bổ sung quy hoạch của cấp dưới trực tiếp.

1.3. Đối tượng quy hoạch

Đối tượng quy hoạch cán bộ là tất cả các chức danh lãnh đạo, quản lý từ cấp lãnh đạo Sở đến cấp đơn vị cơ sở trong ngành bao gồm:

- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Sở và tương đương;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị thuộc Sở và tương đương;
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị cơ sở và tương đương.

2. Quy trình xây dựng quy hoạch

2.1. Chuẩn bị xây dựng quy hoạch

Trước khi thực hiện quy trình bổ sung quy hoạch, tập thể lãnh đạo tiến hành các công việc sau:

(1) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đơn vị trực thuộc làm cơ sở để phát hiện nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Sở.

(2) Rà soát đội ngũ cán bộ và đánh giá cán bộ:

- Rà soát chung đội ngũ cán bộ về chất lượng, số lượng, cơ cấu, nhất là về trình độ, độ tuổi, cơ cấu chuyên môn, lĩnh vực công tác, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc ít người;...

- Đánh giá cán bộ diện tập thể lãnh đạo quản lý theo các nội dung nêu tại điểm 2.1, mục 2, phần I của Hướng dẫn này. Trên cơ sở yêu cầu quy hoạch và tiêu chuẩn cán bộ, phân loại cán bộ theo chiều hướng phát triển: Cán bộ có triển vọng đảm nhận chức vụ cao hơn, cán bộ tiếp tục đảm nhận chức vụ cũ, cán bộ không đủ điều kiện bổ nhiệm lại.

- Căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ, nhiệm vụ, đặc điểm của cơ quan, đơn vị và tình hình đội ngũ cán bộ để xác định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh, cơ cấu, số lượng đưa vào quy hoạch; đảm bảo yêu cầu về cơ cấu 3 độ tuổi trong từng cấp lãnh đạo, tăng tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, định hướng về đối tượng giới thiệu vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015-2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo.

2.2. Các bước tiến hành quy hoạch cán bộ.

Trên cơ sở quy hoạch của cấp dưới (phòng, ban, đơn vị trực thuộc), phòng Tổ chức cán bộ chủ động tham mưu, xây dựng phương án, phối hợp với ủy ban kiểm tra của cấp ủy cơ sở, tổng hợp các thông tin cơ bản về cán bộ, đề xuất danh sách nhân sự có triển vọng dự kiến đưa vào quy hoạch chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý của cơ quan, đơn vị và quy hoạch chức danh trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

Các thông tin cơ bản gồm: Họ và tên, ngày, tháng, năm sinh, năm vào Đảng, chức vụ, ngạch bậc công chức, đơn vị công tác, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học, tỷ lệ phiếu giới thiệu vào quy hoạch các chức danh ở cấp dưới.

Bước 1: Phát hiện, giới thiệu nguồn.

(1) Hội nghị cán bộ giới thiệu nguồn.

- *Thành phần hội nghị:* Nơi có số lượng cán bộ, công chức, viên chức dưới 50 người thì tổ chức hội nghị toàn thể đảng viên, cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị. Nơi có từ 50 người trở lên thì tổ chức hội nghị đại biểu gồm: cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị; trưởng, phó các đoàn thể; trưởng, phó phòng, ban và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

- *Nội dung:* Lấy phiếu giới thiệu quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo sở (thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý), trưởng, phó các phòng Sở, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị thuộc Sở và tương đương.

- *Trình tự:*

+ Lãnh đạo sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chủ trì, quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu nguồn quy hoạch vào các chức danh.

+ Phòng Tổ chức cán bộ của Sở (hoặc bộ phận quản lý nhân sự) phát danh sách kèm thông tin về cán bộ dự kiến đưa vào quy hoạch để cán bộ dự hội nghị nghiên cứu. Cán bộ dự hội nghị có thể giới thiệu thêm nguồn quy hoạch ngoài danh sách đã được chuẩn bị.

+ Các đại biểu dự hội nghị dành thời gian nghiên cứu, viết phiếu, bỏ phiếu giới thiệu; phòng tổ chức của sở thu phiếu, kiểm phiếu.

(2) Tổng hợp kết quả phát hiện, giới thiệu nguồn.

+ Phòng Tổ chức cán bộ của Sở, tổng hợp kết quả giới thiệu quy hoạch của hội nghị cán bộ để thống nhất danh sách nhân sự đưa ra lấy ý kiến của hội nghị cấp uỷ và tập thể lãnh đạo mở rộng.

Bước 2: Tổ chức hội nghị cấp uỷ, lãnh đạo mở rộng

- *Thành phần:* Cấp uỷ và lãnh đạo cơ quan, đơn vị; lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn; trưởng các đoàn thể chính trị cơ quan, đơn vị.

- *Trình tự, nội dung:*

+ Lãnh đạo Sở chủ trì, quán triệt mục đích, yêu cầu.

+ Trên cơ sở kết quả thực hiện bước 1; sau khi thảo luận, hội nghị tiến hành lấy phiếu giới thiệu nhân sự đưa vào quy hoạch các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý của cơ quan, đơn vị và chức danh trưởng, phó các phòng, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị thuộc Sở và tương đương.

Bước 3: Tổ chức hội nghị cấp uỷ và tập thể lãnh đạo xem xét, quyết định quy hoạch

Trên cơ sở nghiên cứu kết quả ở bước 1, bước 2, hội nghị tập thể lãnh đạo và cấp uỷ cơ quan, đơn vị thảo luận, ghi phiếu, quyết định:

- Giới thiệu cán bộ quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua ban Tổ chức Tỉnh uỷ) phê duyệt.

- Quyết định quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng sở, đơn vị trực thuộc do lãnh đạo cơ quan, đơn vị quản lý.

Những người được trên 50% tổng số thành viên tập thể lãnh đạo và cấp uỷ bỏ phiếu tán thành thì được đưa vào danh sách quy hoạch.

3. Về độ tuổi cán bộ đưa vào quy hoạch

Chỉ đưa vào quy hoạch các chức vụ cao hơn đối với những đồng chí còn đủ tuổi bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử trong nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo.

Ví dụ: Các đồng chí quy hoạch lần đầu vào các chức danh lãnh đạo, quản lý của nhiệm kỳ 2016 – 2021 ít nhất phải đủ tuổi công tác trọn nhiệm kỳ 2016 –

2021: năm sinh từ 1961, nữ sinh từ 1966 trở lại đây; Các đồng chí được bổ sung của nhiệm kỳ hiện tại còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn một nhiệm kỳ (5 năm).

III. ĐỊNH KỲ XÂY DỰNG VÀ RÀ SOÁT, BỔ SUNG QUY HOẠCH

1. Định kỳ xây dựng quy hoạch

Trong mỗi nhiệm kỳ đại hội đảng bộ các cấp, chỉ xây dựng quy hoạch cán bộ 01 lần, đồng thời hàng năm tiến hành rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch. Cụ thể như sau:

- Vào năm thứ hai của nhiệm kỳ đại hội đảng bộ tỉnh, Sở và các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng quy hoạch cán bộ cho nhiệm kỳ tới và các nhiệm kỳ tiếp theo với đầy đủ các bước như quy trình đã hướng dẫn nêu trên.

2. Rà soát, bổ sung quy hoạch

2.1. Định kỳ và phương pháp rà soát, bổ sung quy hoạch

- Trong các năm tiếp theo (sau khi đã xây dựng và phê duyệt quy hoạch) tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát quy hoạch cán bộ (kể cả nhiệm kỳ hiện tại và nhiệm kỳ tiếp theo) để bổ sung những nhân tố mới và đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện và những cán bộ tín nhiệm thấp qua lấy phiếu tín nhiệm hàng năm.

- Thời điểm tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ thực hiện vào tháng 12 hằng năm, hoàn thành, tổng hợp, báo cáo theo quy định trước 30/01 năm sau.

- Khi rà soát, bổ sung quy hoạch, ban thường vụ cấp ủy, các tập thể lãnh đạo căn cứ vào đánh giá cán bộ hàng năm để xem xét, bỏ phiếu quyết định, không cần thực hiện đầy đủ các bước như khi xây dựng quy hoạch ban đầu.

- Việc rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm phải được thực hiện đảm bảo theo các yêu cầu (tiêu chuẩn, cơ cấu, độ tuổi...) như xây dựng quy hoạch cán bộ đã hướng dẫn trên.

2.2. Nội dung

a) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý

- Cấp ủy và tập thể lãnh đạo Sở tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành bao gồm cấp trưởng, cấp phó. Trên cơ sở kết quả xây dựng, rà soát quy hoạch ở cấp dưới tiến hành thảo luận, phát hiện, giới thiệu (có thể xem xét, giới thiệu cán bộ có trong quy hoạch ở nơi khác) bổ sung vào nguồn quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch những trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn và tiến hành biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.

- Những người được trên 50% thành viên tập thể lãnh đạo và cấp uỷ giới thiệu, được đưa vào danh sách quy hoạch tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) để xem xét quyết định, phê duyệt.

b) Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện sở, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở quản lý:

Trên cơ sở hướng dẫn thực hiện quy trình xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch của cấp trên, Phòng Tổ chức cán bộ (hoặc bộ phận quản lý nhân sự) tham mưu cho Ban Thường vụ, cấp uỷ và tập thể lãnh đạo Sở, cơ quan, đơn vị cụ thể hoá, hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các phòng, ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc.

IV. QUẢN LÝ VÀ THỰC HIỆN QUY HOẠCH

1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sắp xếp cán bộ theo quy hoạch

- Căn cứ vào quy hoạch cán bộ và tiêu chuẩn chức danh quy hoạch, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp cán bộ theo quy hoạch.

- Cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt quy hoạch đồng thời với phê duyệt kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ thuộc cấp mình quản lý; kiểm tra cho ý kiến về kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp các chức danh cán bộ theo quy hoạch của cấp dưới.

2. Bố trí, sử dụng cán bộ theo quy hoạch

- Việc cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ.

- Cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở cấp trên nói chung phải kinh qua chức vụ lãnh đạo chủ chốt cấp dưới.

- Khi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào chức danh nào thì phải chọn cán bộ có trong danh sách quy hoạch của chức danh đó; trường hợp thật đặc biệt mới chọn các đồng chí trong quy hoạch các chức danh tương đương.

- Trong tờ trình ban thường vụ cấp uỷ các đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ và các cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, cần nêu rõ về nhân sự có trong quy hoạch chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử hay không? nếu không thì giải trình rõ lý do.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc căn cứ Nghị quyết số 42 - NQ/TW ngày 30/11/2004, Kết luận số 24 - KL/TW ngày 05/6/2012 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ và Hướng dẫn này tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện việc rà soát, bổ

sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn hiện tại (2015 – 2020); tiến hành xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020 -2025 và các giai đoạn tiếp theo tại đơn vị theo phân cấp, báo cáo kết quả về Sở (qua Phòng Tổ chức cán bộ Sở) **trước ngày 30/ 9/ 2016** để tổng hợp và theo dõi.

2. Phòng Tổ chức cán bộ Sở có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch và tổng hợp báo cáo kịp thời tình hình triển khai của các đơn vị trong toàn ngành. Chủ động tham mưu cho Đảng uỷ, lãnh đạo sở các nội dung tổ chức thực hiện quy hoạch cán bộ lãnh đạo cấp phòng thuộc Sở và lãnh đạo Sở, đồng thời tổng hợp kết quả báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ) trước ngày 15/10/2016.

Trên đây là Hướng dẫn công tác xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2020 – 2025 và rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình giai đoạn hiện tại (2015 – 2020) và những năm tiếp theo, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị, phòng, ban báo cáo về Sở (Phòng Tổ chức cán bộ Sở) để thống nhất chỉ đạo, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ;
- Sở Nội vụ;
- BCH Đảng bộ Sở;
- GD, các PGD Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các Phòng chức năng thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: Văn Thư, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Bùi Trọng Đắc